

**QUY CHẾ
Hoạt động của Tổ tham mưu công tác nội chính
thuộc Đảng ủy xã Lùng Phình**

- Căn cứ Điều lệ Đảng và các quy định, hướng dẫn của Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy định số 298-QĐ/TW, ngày 09/6/2025 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng ở xã, phường, đặc khu;
- Căn cứ Quy định số 299-QĐ/TW, ngày 09/6/2025 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc đảng ủy xã, phường, đặc khu;
- Căn cứ Quyết định số 391-QĐ/TU, ngày 15/7/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc ban hành Quy chế hoạt động mẫu của Tổ tham mưu công tác nội chính thuộc Đảng ủy xã, phường trên địa bàn tỉnh Lào Cai;
- Căn cứ Quy chế số 08-QC/ĐU ngày 25/5/2026 của Đảng ủy xã Lùng Phình về Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Lùng Phình khóa I, nhiệm kỳ 2025-2030;
- Căn cứ Quyết định số 256-QĐ/ĐU ngày 23/7/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã Lùng Phình về việc thành lập Tổ tham mưu công tác nội chính;
- Xét đề nghị của Văn phòng Đảng ủy. Đảng ủy xã Lùng Phình ban hành Quy chế hoạt động của Tổ tham mưu công tác nội chính như sau:

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc hoạt động; nhiệm vụ, quyền hạn; mối quan hệ công tác; chế độ làm việc; trách nhiệm của Tổ trưởng, các Tổ phó, thành viên và Thư ký Tổ tham mưu công tác nội chính thuộc Đảng ủy xã.
2. Quy chế này được áp dụng đối với Tổ tham mưu công tác nội chính, các thành viên Tổ tham mưu công tác nội chính và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong quá trình phối hợp thực hiện nhiệm vụ.

Điều 2. Vị trí, chức năng của Tổ tham mưu công tác nội chính

1. Tổ tham mưu công tác nội chính là bộ phận kiêm nhiệm, tham mưu giúp Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo về nội chính; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; tiếp, đối thoại với công dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo; theo dõi, xử lý các vụ việc, vụ án và những vấn đề phát sinh liên quan đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn theo quy định.

2. Thông qua hoạt động tham mưu, giúp Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy thường xuyên, kịp thời nắm bắt tình hình, theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát; lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác nội chính ở địa phương.

Điều 3. Nguyên tắc làm việc

1. Tuân thủ quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, phù hợp với Quy chế phối hợp giữa Ban Nội chính Tỉnh ủy với Đảng ủy xã.

2. Chấp hành sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và chịu trách nhiệm trước Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy về lĩnh vực được phân công.

3. Hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm; không làm phát sinh tổ chức bộ máy, biên chế và kinh phí riêng. Không thay thế chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan; bảo đảm nguyên tắc phối hợp, tham mưu, tổng hợp và đề xuất.

4. Làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ; đề cao trách nhiệm của Tổ trưởng và từng thành viên.

5. Bảo đảm khách quan, kịp thời, hiệu quả; chấp hành nghiêm các quy định về bảo vệ bí mật nhà nước, bí mật công tác, kỷ luật phát ngôn và quy tắc ứng xử trong thực thi nhiệm vụ; theo dõi, quản lý hồ sơ, tài liệu liên quan đến hoạt động của Tổ tham mưu theo quy định của Đảng và Nhà nước.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN, MỐI QUAN HỆ VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 4. Nhiệm vụ

1. Phối hợp tham mưu tuyên truyền, quán triệt, nghiên cứu, học tập, sơ kết, tổng kết, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực nội chính. Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các kết luận, thông báo kết luận và văn bản chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác nội chính; định kỳ rà soát, báo cáo kết quả thực hiện nhằm bảo đảm các chỉ đạo được triển khai nghiêm túc, hiệu quả.

2. Phối hợp nghiên cứu, đề xuất xây dựng, ban hành các chương trình, đề án, nghị quyết, chỉ thị, quyết định, phương án và các văn bản có liên quan về công tác nội chính bảo đảm phù hợp thực tiễn và thực hiện hiệu quả tại địa phương.

3. Tham mưu, phối hợp trong công tác nắm tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tình hình dân tộc, tôn giáo, các vấn đề phức tạp, nổi lên liên quan đến an ninh nông thôn, an ninh công nhân, an ninh xã hội...

4. Tham mưu cho Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy tiếp, đối thoại với công dân.

5. Theo dõi, tổng hợp tình hình đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; các vụ việc tranh chấp, mâu thuẫn trong Nhân dân; xử lý đơn, thư thuộc thẩm quyền, nhất là đơn, thư khiếu kiện phức tạp, kéo dài, vượt cấp, có nguy cơ phát sinh thành “điểm nóng”.

6. Theo dõi, tham mưu chỉ đạo xử lý một số vụ việc, vụ án phức tạp, nổi cộm, kéo dài hoặc có nguy cơ trở thành "điểm nóng" ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

7. Tham mưu Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy tổ chức giao ban công tác nội chính.

8. Phối hợp chuẩn bị các điều kiện, giúp lãnh đạo, cán bộ phụ trách địa bàn của Ban Nội chính Tỉnh ủy được phân công nắm tình hình về những vấn đề liên quan đến địa bàn, cơ quan, đơn vị trong phạm vi chức trách, nhiệm vụ được giao.

9. Tham mưu thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy.

Điều 5. Quyền hạn

1. Xây dựng kế hoạch phối hợp công tác, giúp Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy triển khai về công tác nội chính.

2. Được yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy báo cáo, cung cấp hồ sơ, tài liệu phục vụ cho việc thực hiện nhiệm vụ của Tổ tham mưu. Thành viên Tổ tham mưu được sử dụng cán bộ của cơ quan, đơn vị chuyên môn dưới quyền để thực hiện nhiệm vụ được giao.

3. Đề xuất Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy tổ chức họp, làm việc hoặc kiểm tra đối với các vụ việc cần thiết.

4. Kiến nghị các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác nội chính trên địa bàn xã. Khi cần thiết, đăng ký lịch làm việc với lãnh đạo Ban Nội chính Tỉnh ủy để báo cáo và trao đổi ý kiến về các vấn đề thuộc chức trách, nhiệm vụ được giao.

Điều 6. Môi quan hệ

1. Tổ tham mưu chấp hành nghiêm sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy xã mà trực tiếp và thường xuyên là đồng chí Bí thư Đảng ủy.

2. Thành viên Tổ tham mưu thường xuyên giữ mối liên hệ với Thủ trưởng cơ quan, đơn vị để tham mưu, thực hiện tốt nhiệm vụ về công tác nội chính; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; tiếp, đối thoại với công dân và giải quyết đơn phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo.

3. Quan hệ công tác của Tổ tham mưu với các Phòng chuyên môn thuộc Ban Nội chính Tỉnh ủy là quan hệ phối hợp, trao đổi, hướng dẫn nghiệp vụ công tác theo quy định.

4. Quan hệ công tác của Tổ tham mưu với các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy xã là quan hệ phối hợp và thực hiện nhiệm vụ trong lĩnh vực được phân công theo quy định.

Điều 7. Chế độ làm việc

1. Thành viên Tổ tham mưu làm việc theo chế độ kiêm nhiệm. Tham mưu xây dựng chương trình, kế hoạch công tác hằng tháng, 6 tháng và năm để báo cáo Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy xem xét, quyết định.

2. Tham gia ý kiến vào các dự thảo báo cáo định kỳ hằng tháng, quý, năm về công tác nội chính.

3. Định kỳ hằng tháng (trừ đột xuất), Tổ tham mưu tổ chức cuộc họp giao ban

để đánh giá kết quả thực hiện và đề ra nhiệm vụ trong thời gian tiếp theo; xem xét, định hướng tham mưu xử lý một số vụ việc, vụ án trên địa bàn có tính chất phức tạp, nhạy cảm, nổi cộm, dư luận xã hội quan tâm.

4. Định kỳ tổ chức sơ kết 6 tháng, tổng kết năm để đánh giá kết quả hoạt động của Tổ tham mưu; đề ra nhiệm vụ, giải pháp thời gian tiếp theo.

Chương III

TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ TRƯỞNG, TỔ PHÓ VÀ CÁC THÀNH VIÊN

Điều 8. Trách nhiệm của Tổ trưởng

1. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên của Tổ tham mưu. Chịu trách nhiệm trước Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy về các hoạt động của Tổ tham mưu.

2. Chủ trì các cuộc họp, giao ban của Tổ tham mưu. Ký các báo cáo, thông báo kết luận của Tổ tham mưu trước khi trình Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy.

Điều 9. Trách nhiệm của Tổ phó

1. Giúp Tổ trưởng điều hành hoạt động của Tổ tham mưu khi được phân công hoặc ủy quyền.

2. Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ của Tổ tham mưu theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Điều 10. Trách nhiệm của các thành viên

1. Thành viên Tổ tham mưu có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ theo phân công của Tổ tham mưu. Chủ động nắm tình hình thuộc lĩnh vực phụ trách. Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Tổ tham mưu. Kịp thời báo cáo Tổ trưởng những vấn đề phát sinh. Chịu trách nhiệm về tính chính xác, kịp thời của thông tin, báo cáo thuộc lĩnh vực được phân công theo dõi.

2. Thành viên phối hợp có trách nhiệm trong việc trao đổi, cung cấp thông tin về tình hình vi phạm pháp luật, tiến độ giải quyết các vụ án, vụ việc phức tạp, dư luận xã hội quan tâm thuộc lĩnh vực cơ quan, đơn vị mình phụ trách có liên quan đến địa bàn xã; tham gia thảo luận, đề xuất biện pháp tham mưu giải quyết vụ việc và các vấn đề phát sinh. Phối hợp chặt chẽ với các thành viên của Tổ tham mưu trong việc thẩm tra, xác minh thông tin và dự báo tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Điều 11. Trách nhiệm của Thư ký Tổ tham mưu

1. Thư ký Tổ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp chuẩn bị nội dung các cuộc họp. Ghi biên bản, dự thảo thông báo kết luận.

2. Tổng hợp tình hình, xây dựng báo cáo định kỳ và đột xuất. Quản lý, lưu trữ hồ sơ, tài liệu của Tổ theo quy định.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12. Tổ chức thực hiện

1. Tổ trưởng, Tổ phó và các thành viên Tổ tham mưu chịu trách nhiệm thực hiện nghiêm Quy chế này.

2. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, phát sinh cần sửa đổi, bổ sung; Tổ tham mưu báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy (b/c);
- Ban Nội chính Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực ĐU, HĐND, UBND xã;
- Các đồng chí UVBTV Đảng ủy xã;
- Thành viên Tổ tham mưu;
- Lãnh đạo, CVTH VPĐU;
- Lưu VT-VPĐU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Trần Hoàng Tuấn